

Số: 05/2024/QĐCNHGT-DS

Cẩm Thủy, ngày 06 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA
ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:
Ngân hàng TMCP P (O) và bà Lê Thị M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 8 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của Ngân hàng TMCP P (OCB); địa chỉ: 4 đường L, phường B, Quận A, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP P (O); địa chỉ: 4 đường L, phường B, Quận A, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Hữu K, sinh năm 1987; địa chỉ: Lô B, MBQH F, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; (Văn bản uỷ quyền số 04/2024/UQ-OCB-THN ngày 28/8/2024);

Người bị kiện: Bà Lê Thị M, sinh năm 1975; địa chỉ: TDP T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị M có vay của Ngân hàng TMCP P (O) số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 22012964/2022/PBD/HĐTD ký ngày 15/3/2022 và khế ước nhận nợ số 22012964/2022/PBD/KUNN; hợp đồng tín dụng số ST23026391/2023/PBD/HĐTD ký ngày 13/9/2023 và khế ước nhận nợ số ST23026391/2023/PBD/KUNN ngày 13/9/2023; giấy đề nghị mở thẻ kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân ký ngày 12/12/2022.

Tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 22/10/2024 là: 1.303.178.585 đồng (*Một tỷ, ba trăm linh ba triệu, một trăm bảy mươi tám nghìn, năm trăm tám mươi lăm đồng*). Trong đó, nợ gốc là 1.195.108.707 đồng; lãi trong hạn là 84.876.530 đồng, lãi quá hạn 23.193.348 đồng.

Về thời gian và phương thức thanh toán được trả theo các kỳ như sau:

- Từ ngày 23/10/2024 đến ngày 23/11/2024 bà Lê Thị M trả cho Ngân hàng 20.000.000 đồng tiền gốc;

- Từ ngày 24/11/2024 đến ngày 24/12/2024 bà Lê Thị M trả cho Ngân hàng 20.000.000 đồng tiền gốc;

- Từ ngày 25/12/2024 đến ngày 25/01/2025 bà Lê Thị M trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi còn lại là 1.263.178.585 đồng (*Một tỷ, hai trăm sáu mươi ba triệu, một trăm bảy mươi tám nghìn, năm trăm tám mươi lăm đồng*) tiền lãi tính đến ngày 22/10/2024.

Bà Lê Thị M còn phải tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận của hợp đồng kể từ ngày 23/10/2024 cho đến khi bà M thanh toán xong khoản nợ trên.

Trong trường hợp bà Lê Thị M vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP P thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 22012964/2022/PBD/HĐTC ngày 15/3/2022, ký tại Văn phòng C để đảm bảo trả cho khoản nợ trên là:

Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, thuộc Thửa đất số 110; diện tích 114m², tờ bản đồ số 17 (thay đổi trang IV thành thửa số 248, tờ bản đồ số 36), bản đồ địa chính 1/1000; địa chỉ: TDP Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Tài sản gắn liền với đất gồm: loại nhà riêng lẻ, diện tích xây dựng 31.3m², diện tích sàn: 31.3m², hạng nhà cấp IV, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04559, do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 30/10/2019 cho bà Lê Thị M. Tài sản thế chấp nay được xác định theo kết quả đo đạc diện tích đất thực tế theo sơ đồ hiện trạng thửa đất ngày 30/10/2024 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy (có sơ đồ kèm theo).

Nếu tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ thì bà Lê Thị M còn tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP P số tiền còn lại cho Ngân hàng TMCP P.

Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy;
- Lưu: Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn